

Sóng

Xuân Quỳnh

*Trong khoảng trời văn học của tình yêu, nếu ta từng bắt gặp Nguyễn Bính say khướt trong niềm nhớ,
nhà thơ chân quê đã uống cả "một trời quan tái":*

**"Chiều nay ... thương nhớ nhất chiều nay
Thoáng bóng em trong cốc rượu đầy
Tôi uống cả em và uống cả
Một trời quan tái, mảy cho say!"**

Thì Xuân Quỳnh lại như rơi vào "bể tình yêu", đắm say trong không gian ngập tràn cảm xúc cháy bỏng, nồng nàn cảm xúc tình yêu qua thi phẩm "Sóng". Với Xuân Quỳnh, "Sóng" là cả một bầu trời tâm tư, là nơi nhà thơ gửi gắm sự cháy bỏng và rạo rức của tình yêu đôi lứa.

Đại văn hào Mác-két đã từng nói rất hay về tình yêu:

**"Con bướm phải mất 180 triệu năm mới cất cánh bay lên được.
Con người phải mất bằng ấy năm mới biết khóc, biết cười và biết chết cho tình yêu".**

Tình yêu là món quà vô giá mà tạo hóa ban tặng cho loài người. Đó cũng là cung đàn muôn điệu làm rung động bao trái tim yêu để từ đó ngân lên thành lời thơ nhân loại.

2. Mỗi một nhà thơ đều có những cảm nhận khác nhau về tình yêu:

- một Tago đầy triết lý ngụ ngôn; một Puskin nồng nàn và cao thượng, một Xuân Diệu rạo rực, đắm say, vô vấp; một Hàn Mặc Tử say đắm mà bơ vơ...
- Nguyễn Khuyến thổi vào gợn sóng biếc hơi thở của một mùa thu trong veo, Huy Cận vẽ sóng Tràng Giang bằng những dòng thơ hiu hắt của một kẻ sĩ bất lực trước thời cuộc

→ **nữ sĩ Xuân Quỳnh đã khoác lên những con sóng bạc đầu tấm áo tình yêu nồng nàn, vĩnh cửu bằng một hồn thơ đắm say, cháy bỏng.**

3. Từ trước đến nay, tình yêu luôn là thứ không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi con người. Xuân Diệu đã từng viết:

“Làm sao sống được mà không yêu
Không nhớ không thương một kẻ nào”

Bài thơ tuổi nhỏ - Xuân Diệu

“Cuộc đời là đóa hoa, tình yêu là mật ngọt”

Đại văn hào V.Hugo đã từng phải thốt lên như vậy.

Giữa những năm chiến tranh đầy máu lửa, thơ tình Xuân Quỳnh đã làm người ta tin vào sự sống, tin vào tình yêu, tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống và mang lại khoảng bình yên cho tâm hồn người đọc.

TIỂU DẪN

TÁC GIẢ

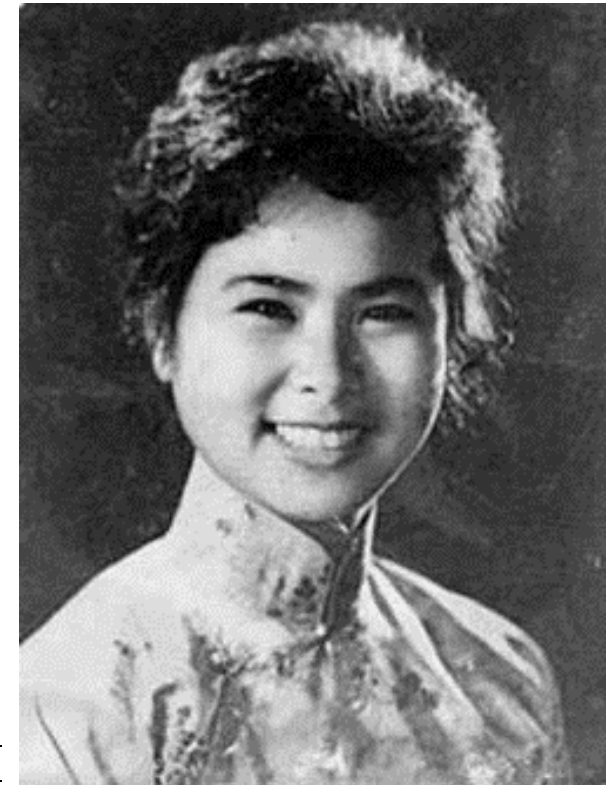
1. Cuộc đời

- 1942 - 1988
- **Quê hương:** La Khê, Hà Đông, tỉnh Hà Tây. Nơi có con sông Nhuệ hiền hoà, có những ngôi nhà mái ngói cổ bình yên, có tiếng thoi đưa cặm cạch đêm ngày, có tiếng hát của người thợ dệt... Tất cả khung cảnh bình yên ấy của quê hương đã nghiêng bóng vào hồn thơ của Xuân Quỳnh để làm nên một đề tài thơ viết về quê hương.
- **Gia đình:** xuất thân từ gia đình công chức, tuổi thơ mồ côi mẹ từ nhỏ, Xuân Quỳnh ở với bà nội. Chính cuộc sống xa mẹ từ nhỏ đã khiến Xuân Quỳnh có những khát khao cháy bỏng về tình mẫu tử. Để rồi chị gửi gắm vào những trang thơ viết về mẹ và những đứa con:

“Con thức ban ngày, mẹ chờ che con
 Khi con mơ mẹ làm sao che chở
 Trong giấc mơ chỉ mình con bé nhỏ
 Chỉ mình con chống chọi với quân thù
 ... Nếu giấc mơ là ngôi nhà cửa mở
 Thì mẹ sẽ vào che chở cho con”

(Dải đất thuộc về tôi)

- **Đặc điểm cuộc đời:**
 - Xuân Quỳnh là nhà thơ khát khao sống, khát khao yêu. Nhưng cuộc đời của người diễn viên múa nhỏ bé ấy cũng trải qua những thăng trầm trong tình yêu. Để rồi với một tâm hồn khát khao yêu mãnh liệt, Xuân Quỳnh đã trải lòng vào những câu thơ, vãn thơ viết về tình yêu.



2. Sự nghiệp sáng tác

- **VỊ TRÍ**

- Xuân Quỳnh thuộc thế hệ nhà thơ trẻ trưởng thành trong cuộc **kháng chiến chống Mỹ**.
- Nhà thơ được tôn vinh là nữ hoàng của thơ tình yêu với những bài thơ tình đặc sắc như *“Thuyền và biển”*, *“Thơ tình cuối mùa thu”*, *“Tự hát”*, *“Hoa cỏ may”*,....

- **Phong cách:** Thơ Xuân Quỳnh in đậm vẻ đẹp nữ tính. Là tiếng nói của một tâm hồn luôn da diết trong khát vọng hạnh phúc đời thường nhưng mang những trắc ẩn, âu lo.

- Xuân Quỳnh là một nhà thơ của hạnh phúc đời thường. Thơ Xuân Quỳnh phản chiếu nét tâm hồn của nhà thơ khát khao tình yêu, hạnh phúc bình dị đời thường.
- Tiếng thơ Xuân Quỳnh là tiếng thơ của một trái tim phụ nữ giàu cảm xúc, tinh tế nhạy cảm và cũng đầy âu lo sợ hãi. Trái tim đó luôn mong ước được sẻ chia đồng cảm với những cảm xúc đời thường mà vô cùng cao quý.
- Nếu Xuân Diệu được mệnh danh là nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ mới là nhà thơ tình hay nhất thì ta có thể khẳng định Xuân Quỳnh là người phụ nữ viết thơ tình hay nhất ở Việt Nam

“Điều đáng quý nhất ở Xuân Quỳnh và thơ Xuân Quỳnh là sự thành thật rất thành thật thành thật trong mối quan hệ bạn bè, với xã hội và cả tình yêu. Chị không quanh co giấu diếm một điều gì, mỗi dòng thơ mỗi trang thơ được phơi bày một tình cảm một suy nghĩ của chị. Chỉ cần qua thơ ta biết được khá kỹ đời tư của chị. Thành thật, đấy là cốt lõi thơ Xuân Quỳnh”

.....
(Võ Văn Trực)
.....

– Cái tôi của thi sĩ là cái tôi thành thật .	
	<i>Thơ viết cho mình và những người con gái khác</i>
	Không si diện đầu, nếu tôi yêu được một người Tôi sẽ yêu anh ta hơn anh ta yêu tôi nhiều lắm Tôi yêu anh dẫu ngàn lần cay đắng...
– Xuân Quỳnh thể hiện trong thơ khát vọng sống, khát vọng yêu và đi liền với nó là những dự cảm về sự biến suy, phai bạc .	
	<i>HOA CÚC</i>
	Bao mùa thu hoa vẫn vàng như thế Chỉ em là đã khác với em xưa
– Và những phấp phỏng âu lo.	
	<i>TỰ HÁT</i>
	Em lo âu trước xa tập đường mình Trái tim đập những điều không thể nói Trái tim đập còn cào cào cơn đói
– Ngọn lửa nào le lói giữa cô đơn.	
	<i>Thơ viết cho mình và những người con gái khác</i>
	Tôi sợ màu trời sau khung cửa bình yên Con đường vắng, người đi và rừng cây lặng gió.

- **Năm 2001:** Giải thưởng Nhà nước về Văn học – Nghệ thuật.

TÁC PHẨM

1. HCST và xuất xứ

- Cuối năm 1967 trong chuyến đi thực tế biển Diêm Điền, Thái Bình
 - Đây là những năm tháng mà cuộc KCCM bước vào giai đoạn gay go, ác liệt. Khi mà sân ga, bến nước, sân trường đều diễn ra “cuộc chia ly màu đỏ” (Nguyễn Mỹ).
 - Và thơ ca giai đoạn này đậm chất sử thi, viết về vấn đề lớn lao của cách mạng, dân tộc.
 - Nhưng đoá Quỳnh mùa xuân lại chọn viết về tình yêu, về những cảm xúc dung dị, đời thường. Vì vậy, bài thơ Sóng đã tạo nên một mạch chảy thật ngọt ngào trong thơ kháng chiến, làm dịu đi cái bỏng rát của chiến tranh.
 - Xuất xứ: Tập thơ “Hoa dọc chiến hào” (1968)
- **Bài thơ viết về tình yêu tiêu biểu cho phong cách thơ Xuân Quỳnh và được đánh giá là bông hoa lạ nở dọc chiến hào còn nhà thơ Xuân Quỳnh là “người đàn bà đi dưới bom đạn mà làm thơ về sự sống”.**

2. Kết cấu - sóng đôi, song hành của 2 hình tượng: “sóng” và “em”.

- Hình tượng “em”: cái tôi trữ tình của nhà thơ giải bày trực tiếp, thành thực nỗi lòng thương yêu.
- Hình tượng “sóng”
 - Nghĩa thực: những con sóng tự nhiên ngoài đại dương
 - Hình ảnh ẩn dụ:
 - cho trái tim người con gái đang yêu
 - là sự hoá thân của cái tôi trữ tình nhà thơ.
- Hai hình tượng tuy hai mà là một, lúc phân đôi để soi chiếu, lúc lại hoà nhập để cộng hưởng. Tất cả cùng nhằm diễn tả một cách đầy đủ, sâu sắc khát vọng tình yêu trào dâng mãnh liệt trong trái tim người con gái đang yêu

3. Thể thơ

5 chữ với sự nối vần giữa các khổ thơ góp phần tạo âm điệu riêng của bài thơ: dạt dào, miên man gợi ra nhịp của các con sóng.

4. Bố cục

- 4 khổ thơ đầu: Tình yêu soi vào sóng để tự khám phá nhận thức.
- 3 khổ thơ sau: Tình yêu thông qua sóng để tự giải bày.
- 2 khổ thơ cuối: Tình yêu hoá thân vào sóng để trở nên bất tử.

TÌM HIỂU BÀI THƠ

KHỔ 1: Hành trình tự khám phá trong không gian

- Sóng là trạng thái tâm lí đặc biệt của người phụ nữ trong tình yêu
→ **Hình tượng sóng trước hết được gợi ra từ âm hưởng rào dềnh nhịp nhàng của bài thơ.**
- Thể thơ năm chữ có tác dụng tạo dựng những nhịp điệu của sóng mà bài thơ là một đại dương, mỗi khổ thơ là một con sóng lớn, mỗi câu thơ là một con sóng nhỏ. Tất cả tạo nên một âm hưởng menh mang dào dạt của những con sóng lòng nhiều cung bậc

1. Hai câu đầu

“Dữ dội và dịu êm

Ồn ào và lặng lẽ”

Điệp cấu trúc	Hai câu thơ mở đầu của bài “Sóng”, Xuân Quỳnh sử dụng hình thức lặp cấu trúc		– Diễn tả những trạng thái đối cực nhau của sóng – Xuân Quỳnh có sự quan sát tinh tế, khái quát được đặc điểm của sóng. • Vào những ngày biển động phong ba, những con sóng dữ dội, tung bọt trên nền trời xám xịt. • Nhưng vào những ngày bình yên, sóng nhẹ nhàng dệt ren mềm vào chân cát.
Cặp tính từ tương phản - đối lập	Và hàng loạt cặp tính từ có ý nghĩa tương phản - đối lập để diễn tả bản chất và tính cách của sóng		
	Dữ dội	chỉ những con sóng lớn với những chuyển động mạnh mẽ, cuồn cuộn	
	Dịu êm	diễn tả những con sóng nhỏ với chuyển động nhẹ nhàng	
	Ồn ào	âm thanh vang động, vang xa	
	Lặng lẽ là sự tĩnh lặng chỉ có thể cảm nhận bằng nhịp của trái tim		
Liên từ “và”	– Đặc biệt, khi nói về những khoảnh khắc, trạng thái, cung bậc khác nhau của sóng, Xuân Quỳnh sử dụng điệp từ “và”. – Từ “và” thể hiện mối quan hệ độc lập, bình đẳng của những trạng thái, tính cách của sóng.		– Như vậy, hai cặp tính từ trên, kết hợp với liên từ “và” tạo ra một mối quan hệ song song và thống nhất. Diễn tả sóng biển tồn tại những trạng thái tưởng chừng như đối lập nhưng lại cũng tồn tại thống nhất trong bản thể của sóng.

Lien hệ tâm hồn người phụ nữ đang yêu cũng giống như sóng đồ.

→ **Trái tim của người phụ nữ rất nhạy cảm, tình yêu cũng được thể hiện phong phú ở nhiều cung bậc.**

Đến đây chúng ta lại đặt ra một câu hỏi là tại sao tình yêu của người phụ nữ lại luôn thất thường như những con sóng muôn đời? Bởi vì trái tim người phụ nữ rất nhạy cảm và đòi hỏi sự tinh tế của tình yêu trái tim. Người phụ nữ luôn khao khát yêu và được yêu, luôn khát khao chiều chuộng và được chiều chuộng nên chỉ cần một chút lương tâm hồ hững thoảng qua thì cũng khiến cho người phụ nữ đang vui trở nên buồn, đang gần gũi vụt thành xa xôi.

Trong bài thơ "Ngốc", nhà thơ Hai-nơ đã viết:

**Em bảo anh đi đi
Sao anh không đứng lại**

Đúng như vậy, tình yêu của người con gái nào bao giờ yên định bởi có lúc họ yêu rất dữ dội, mãnh liệt hết mình với những nhớ nhung "cả trong mơ còn thức", đôi khi ghen tuông giận hờn:

**Nếu phải cách xa nhau
Biển chỉ còn sóng gió
Nếu phải cách xa anh
Em chỉ còn bão tố**

Thuyền và biển

Nhưng cũng có lúc người con gái lại thu mình trở về với chất nữ tính đáng yêu, họ lặng lẽ dụ ngấm soi mình và lặng im chiêm nghiệm

**Có những tình yêu không thể nói bằng lời
Chỉ hiểu nhau qua từng ánh mắt
Nhưng đó là tình yêu bền vững nhất
Bởi thứ ồn ào là thứ dễ lãng quên**

Định Thu Hiền

Xuân Quỳnh tìm thấy mình ở trong sóng, sóng đã soi chiếu tâm hồn người phụ nữ Xuân Quỳnh. Để rồi nhà thơ đã viết nên những câu thơ mở đầu đặc sắc.

2. Hai câu sau

- Sóng của Xuân Quỳnh là tiếng nói của một tâm hồn thiếu nữ đang trong độ tuổi hai mươi, là tiếng nói của một trái tim chân thành và đam mê, luôn rực cháy chất trẻ trung mãnh liệt, khao khát được sống hết mình và yêu hết mình. Xuân Quỳnh không miêu tả con sóng theo cách của Xuân Diệu mà chỉ khắc họa thần thái của con sóng, sự vĩnh hằng của con sóng để qua đó diễn tả bản chất của tình yêu.
- Tác giả đã nhìn thấy ở sóng một **hành trình**. Hai danh từ chỉ không gian được đặt ở vị trí đặc biệt:

“Sóng không hiểu nổi mình

Sóng tìm ra tận bể”

Sóng	chỉ không gian nhỏ hẹp, chật chội, bị giới hạn bởi đôi bờ được đặt ở vị trí đầu của câu thơ
Bể	là cửa bể, cửa biển. Nhưng ta không dùng từ “biển” bởi từ “bể” là âm tiết mở gợi độ vang, độ rộng. Gợi ra một không gian bao la, rộng lớn, vĩnh hằng.
Tìm	cách sắp xếp từ như vậy kết hợp với động từ “tìm” diễn tả một hành trình của sóng. Vừa thoát khỏi sông nhỏ ra biển lớn, đem lại cho người đọc những cách hiểu phong phú.
Tận	quyết tâm trong ý chí và mạnh mẽ, dứt khoát trong hành động của sóng
“Sóng” (nhân hóa)	Nếu sóng là chủ thể của hành động trong câu “Sóng không hiểu nổi mình” thì ta có thể hiểu con sóng mang bao trăn trở, băn khoăn, nỗi niềm của sóng ra tới bể. Đó là khát vọng tự hiểu chính mình . Nếu sóng là trạng ngữ trong câu thơ thì đó là khát vọng được thấu hiểu, sẻ chia

Lien hệ tâm hồn người phụ nữ

Như vậy, hành trình từ sông ra bể của sóng cũng chính là hành trình của em đến với tình yêu. Em cũng mang khát vọng được thấu hiểu, sẻ chia. Quan niệm mới mẻ và hiện đại của Xuân Quỳnh

- Khi yêu người phụ nữ phải hết mình, mãnh liệt và không chấp nhận những ràng buộc, sự ích kỷ, nhỏ nhen trong tình yêu => Đây quan niệm tình yêu tiến bộ và mạnh mẽ của người phụ nữ thời đại
- Người phụ nữ không chỉ biết nhận một cách thụ động cam chịu mà còn biết kiếm tìm và khát khao kiếm tìm hạnh phúc cho mình và khẳng định bản ngã của chính mình.

Ngày xưa, quan niệm tình yêu cổ hủ “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy” để rồi bao cô gái đã phải cất lên lời than vãn ai oán:

Thân em như giếng giữa đàng

Người khôn rửa mặt người phàm rửa chân

→ Từ đó ta mới thấy hết được cái mới mẻ trong quan niệm tình yêu của Xuân Quỳnh: người phụ nữ chủ động tìm đến tình yêu để được sống với chính mình

Khổ 2: Khám phá, phát hiện ra những quy luật trong tình yêu trong thời gian

Hai câu đầu:

Nếu như ở trong khổ 1, sóng được đặt trong phạm trù của không gian là **“sông”** với **“bể”** thì ở khổ thơ này sóng được đặt trong phạm trù của thời gian. Tình yêu mãi mãi là khát vọng của tuổi trẻ, nó làm bồi hồi, xoa xuyên rung động trái tim của lứa đôi, của con trai con gái, của em và anh

“Ôi con sóng ngày xưa

Và ngày sau vẫn thế”

Ôi	từ cảm thán diễn tả cảm xúc mãnh liệt, mang bao sự ngỡ ngàng, vỡ oà trong hạnh phúc khi tìm thấy ở những con sóng nhỏ bé sự bất diệt
Ngày xưa	từ chỉ thời gian quá khứ , không xác định
Ngày sau	thời gian tương lai , không giới hạn
Vẫn thế	phép thế cho nội dung của khổ đầu.
- Hàng ngàn năm, hàng triệu năm qua, những con sóng ngoài đại dương vẫn cất lên bài ca bất tử, vẫn ru mãi ngàn năm bản tình ca của biển khơi. Khi chưa có con người, sóng đã xôn xao ồn ào như thế và khi con người tan biến vào hư vô, sóng cũng vẫn mãi xôn xao, vẫn hát lời biển cả, vẫn hát lời tình yêu. - Để từ đó đi đến khẳng định: - Sóng dù ở thời nào, dù ở quá khứ hay hiện tại, dù ở ngày xưa hay ngày sau thì vẫn mang bản tính phức tạp, ngực biển vẫn luôn rung lên những nhịp đập phập phồng của thủy triều. - Và sóng vẫn trên hành trình từ sông ra biển lớn. Đó là sự tồn tại vĩnh hằng của sóng theo thời gian và không gian. - Đối diện với biển, Xuân Quỳnh cũng phát hiện ra con sóng biển tồn tại trong tự nhiên vĩnh hằng, bất biến để rồi liên tưởng tình yêu cũng như sóng. → Như vậy, tình yêu là khát vọng muôn đời của nhân loại. Tình yêu luôn vĩnh hằng với thời gian vô thủy vô chung, như sóng tồn tại bất diệt với đại dương; tình yêu tồn tại mãi mãi với người, đặc biệt là ở tuổi trẻ	

Hai câu tiếp

Đến 2 câu này thì sóng là một ẩn dụ không hoàn chỉnh bởi vì bắt đầu từ đây Xuân Quỳnh đã không đợi người đọc phải suy đoán, tìm cách giải mã nữa mà cuộc giải mã diễn ra ở cấp độ cao hơn. Với Xuân Quỳnh tình yêu đem đến sự trẻ trung, nhiệt huyết và chính tình yêu làm cho con người luôn tươi trẻ với tình yêu vĩnh hằng.

Nỗi khát vọng tình yêu

Bồi hồi trong ngực trẻ

Khát vọng	Xuân Quỳnh viết là “khát vọng” chứ không phải là “ước vọng” bởi “ước vọng” chỉ đơn thuần là ước và mong. Còn “khát vọng” là cháy bỏng, mãnh liệt, là khát khao cuồng nhiệt
Bồi hồi	từ láy “bồi hồi” diễn tả trạng thái xao xuyến, xúc động, bồi hồi luôn thường trực trong trái tim.
Ngực trẻ	đó là chỉ tình yêu tồn tại bất diệt với người, nhưng mãnh liệt nhất là ở tuổi trẻ.
<i>Trong bài thơ “Những năm tháng không yên”, Xuân Quỳnh cũng có một tứ thơ như thế:</i>	
“Tiếng yêu từ những ngày xưa Vượt qua năm tháng bây giờ đến ta Tiếng yêu từ những ngày xa Trái bao cay đắng vẫn là vụn nguyên Tiếng yêu anh nói cùng em”	
<i>Còn ông hoàng thơ tình Xuân Diệu lại khẳng định:</i>	
“Làm sao sống được mà không yêu Không nhớ, không thương một kẻ nào”	
Và:	“Hãy để cho trẻ con nói cái ngon của kẹo Hãy để tuổi trẻ nói hộ tình yêu”
Danh ngôn cũng có câu: “Chẳng có gì ngọt ngào bằng nửa sự ngọt ngào của tình yêu thời tuổi trẻ” . Chính vì thế mà khát vọng tình yêu cứ phập phồng rung cảm, thúc đẩy tuổi trẻ đi tìm chân lý yêu đương, cũng như con sóng ngàn năm vẫn vậy.	

Khổ 3+4: Hành trình tự khám phá cội nguồn của tình yêu

- Thơ Xuân Quỳnh là tiếng lòng của người phụ nữ nhiều trắc ẩn, vẫn thơ của bà vừa chân thành đậm thắm, vừa nồng nàn mãnh liệt và hơn hết luôn bật lên khát vọng da diết về hạnh phúc bình dị đời thường. Bài thơ Sóng ra đời khi nhà thơ cũng vừa trải qua một sự đổ vỡ trong tình yêu.
- Nếu như 2 khổ thơ đầu tiên của bài Sóng, Xuân Quỳnh đã khắc họa thành công tính cách và hành trình từ sông ra bể của sóng thì đến khổ 3-4 này, nhà thơ lại đi tìm **nguồn gốc của sóng**, để từ đó nói về **nguồn gốc của tình yêu**

Khổ 3

Tình yêu là như vậy, tự nhiên như hơi thở, cần thiết như cơm ăn nước uống hàng ngày. Ấy thế mà tình yêu là gì mà có sức quyến rũ đến như vậy thì chưa ai giải thích được. Làm sao có thể cảnh giác được tình yêu. Nó đến lúc nào ta đâu có biết và nó chiếm hồn ta lúc nào ta đâu có hay. Trước một vấn đề khó lí giải như vậy, em làm sao tránh được những băn khoăn trăn trở:

Trước muôn trùng sóng bể	Câu thơ mở đầu khổ 3 cho thấy sóng đã ra tới bể lớn, đã hoàn thành hành trình, đã thỏa mãn được ước mơ đến với biển lớn bao la, khoáng đạt, vĩnh hằng
Em nghĩ về anh, em Em nghĩ về biển lớn Từ nơi nào sóng lên?	Và khi đứng trước cái bao la, rộng lớn, mênh mông, lòng nhà thơ dấy lên những suy tư: – Nếu ở 2 khổ thơ đầu, “em” ẩn mình vào trong sóng, tạo ra sự đồng nhất giữa sóng và em. – Thì đến đây, em không ẩn mình ở trong sóng nữa mà xuất hiện một cách trực tiếp với những câu hỏi dồn dập. Điều đó cho thấy cảm xúc đang dâng lên cháy bỏng, mãnh liệt. “Trước muôn trùng sóng bể” của đại dương mênh mông, lớp lớp sóng liên hồi vô tận, thiếu nữ “bối hồi” nghĩ về quy luật của sự sống, về sự trường tồn của đại dương, về nguyên nhân kì diệu mà có “sóng lên”. Rồi thiếu nữ băng khuâng nghĩ về mối nhân duyên của mình, về tình yêu của “em”, “anh”. Điệp từ “Em nghĩ về... Em nghĩ về...” kết hợp câu hỏi tu từ “Từ nơi nào sóng lên” làm cho giọng thơ nồng nàn, say đắm, cảm xúc băng khuâng triền miên dào dạt dâng lên
Đã bao đời rồi, thế hệ yêu nhau đã tự tìm hiểu, cắt nghĩa về tình yêu như: Tình yêu là gì? Tình yêu bắt đầu từ đâu? Vì sao người ta yêu nhau? Nhưng đến nay chưa có 1 câu trả lời đầy đủ hay khái niệm chung cái điều mà thi sĩ Xuân Diệu đã từng băn khoăn: “Làm sao cắt nghĩa được tình yêu” thì nay Xuân Quỳnh day dứt và cố định tìm lời giải đáp. <i>Đại văn hào Nga lép tòn-xtôi đã nói:</i> “Cổ bao nhiêu cái đầu người thì có bấy nhiêu cách suy nghĩ, cổ bao nhiêu trái tim thì có bấy nhiêu cách yêu đương.” Nghĩa là không có một chuẩn mực khuôn mẫu nào dùng để cắt nghĩa cho tình yêu, cho trái tim	

Khổ 4

Sự tồn tại của sóng là một mặc định của tạo hóa. Có đất, có trời, có biển là có sóng. Vì vậy có con người thì phải có tình yêu và phải truy tìm nguồn gốc của tình yêu.

Sóng bắt đầu từ gió

Gió bắt đầu từ đâu?

Em cũng không biết nữa

Khi nào ta yêu nhau

Điệp từ “nghĩ” + rất nhiều câu hỏi tu từ	• Thể hiện những băn khoăn trăn trở của em với 2 câu hỏi. Xuân Quỳnh trăn trở với câu hỏi về nguồn gốc của sóng <i>“Từ nơi nào sóng lên?”</i>. ◦ Câu hỏi nghe có vẻ giản dị nhưng lại mang tầm vóc triết luận, vũ trụ, cao sâu. ◦ Có thể hiểu rằng <i>“Sóng bắt đầu từ gió”</i> nhưng <i>“Gió bắt đầu từ đâu?”</i> khó mà truy nguyên cho chính xác được. Những câu hỏi dồn dập như những con sóng nối tiếp, miên man. → Như vậy, sóng là hình tượng nghệ thuật, vừa bất ngờ, vừa bí ẩn, mơ hồ, khó lí giải.
Cấu trúc hỏi đáp	– Hỏi về gió thì hỏi trước đáp sau, hỏi về tình yêu thì đáp trước hỏi sau nhưng đều có câu trả lời chung là <i>“Em cũng không biết nữa”</i>. – Câu trả lời ấy của Xuân Quỳnh giống như một nụ cười, vừa bối rối vừa hạnh phúc, một cái lắc đầu nũng nịu của trái tim em. – Tình yêu đích thực thì không cần cắt nghĩa, không cần mọi lễ tình yêu luôn lớn hơn mọi lý lẽ và bất chấp hết mọi quy luật trong cuộc đời.

Ta nhận ra đằng sau câu thơ là là câu chuyện của con tim, là một ẩn số giữa hai tâm hồn đầy bí mật và cũng khó hiểu như thiên nhiên:	
“Làm sao cắt nghĩa được tình yêu! Có nghĩa gì đâu, một buổi chiều. Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt, Bằng mây nhè nhẹ, gió hiu hiu...” <i>Vì sao - Xuân Diệu</i>	
Hay trong	
<i>“Bài thơ số 28” - Tago</i> Trái tim anh cũng ở gần em như chính đời em vậy. Nhưng chẳng bao giờ em biết trọn nó đâu.	
Và có lẽ tình yêu mạnh hơn tất cả những lí lẽ, quy luật trên cuộc đời, <i>nó giống như cách nói của nhà toán học Pascal:</i> “Trái tim có những quy luật riêng mà lí trí không hiểu nổi”	
Em cũng không biết nữa Khi nào ta yêu nhau	• Người phụ nữ băn khoăn về khởi nguồn của tình yêu và bộc bạch một cách hồn nhiên chân thành sự bất lực không lý giải được câu hỏi muôn đời trong cảnh nghịch lý của tình yêu: ◦ Đây cũng là một lời thú nhận rất dễ thương, rất Xuân Quỳnh một cách cắt nghĩa rất nữ tính, rất trực cảm. ◦ Nó xuất phát từ một nhận thức, một quy luật tự nhiên. Người phụ nữ ít khi triết lý trong tình yêu, họ yêu bằng cả trái tim luôn đồng trái mãnh liệt và khám phá đến tận cùng tuyệt đỉnh. Chân lý muôn đời đã được Xuân Quỳnh phát hiện bằng trực cảm, bằng logic trái tim, rất hồn nhiên và giàu nữ tính → Chính sự bất lực, không có câu trả lời góp phần kì ảo hoá tình yêu, làm cho tình yêu trở nên bí ẩn và màu nhiệm. Đến đây, ta nhận thấy tâm hồn Xuân Quỳnh thành thực trong từng suy nghĩ.

Khổ 5: Nỗi nhớ trong tình yêu

Nỗi nhớ trong tình yêu đã được Xuân Quỳnh diễn tả tập trung ở khổ 5. Đây là khổ thơ nằm ở vị trí trung tâm của bài, cũng là khổ thơ hay nhất kết tinh tài năng nghệ thuật của thi sĩ. Sóng và em dường như hòa quyện vào nhau để thì thầm những nỗi niềm, những tâm tư.

1. Nỗi nhớ qua hình tượng “sóng” (4 câu đầu)

“Con sóng dưới lòng sâu

Con sóng trên mặt nước

Ôi con sóng nhớ bờ

Ngày đêm không ngủ được”

3 chữ sóng	Hình ảnh con “sóng” được lặp lại 3 lần đây chất tạo hình qua cách sắp xếp đặc biệt của nhà thơ. - Hai lần đầu, sóng đứng ở đầu dòng thơ. - Lần thứ 3, con sóng dịch chuyển, đứng sau thán từ “Ôi” và gần với từ “bờ” diễn tả hành trình hồi hải trở về bờ của sóng. - Bờ là đích đến của sóng, là nỗi nhớ của sóng “sóng nhớ bờ”. - Thủ pháp nghệ thuật nhân hoá khiến đại dương là cả một tâm trạng lớn với nỗi nhớ cồn cào, khôn nguôi của sóng. → Sóng luôn trong hành trình hồi hải trở về bờ, sóng nhớ bờ. Đại dương là cả một tâm trạng lớn với nỗi nhớ bờ cồn cào của sóng.
<i>Con sóng được đặt ở 2 chiều không gian, thời gian đối lập nhau</i>	
“Dưới lòng sâu”	<i>gợi ra đáy biển, nơi tồn tại của những con sóng ngầm sâu kín mà mãnh liệt</i>
“Trên mặt nước”	<i>chỉ những con sóng trên mặt biển, ào ạt lan toả trong cả chiều dài, bề rộng của không gian</i>
Ngày - đêm	<i>Xuân Quỳnh không chỉ khám phá sóng ở không gian mà còn khám phá theo thời gian. Ngày - đêm chỉ thời gian ngày này qua ngày khác, đêm này qua đêm khác, bao quát toàn bộ thời gian như một vòng tuần hoàn</i>
không ngủ được	– Xuân Quỳnh vô cùng tinh tế khi mượn một hình tượng rất động để diễn tả nỗi niềm của người phụ nữ khi yêu. - Sóng muôn đời vẫn thế, có khi nào thôi vỗ sóng, có khi nào chẳng cồn cào, có khi nào hơi ngưng hành trình tiến về với bờ dù muôn ngàn cách trở. Sóng chẳng còn là sóng nếu tĩnh yên lặng lẽ, vì vậy mà sóng đã được Xuân Quỳnh diễn tả bằng một từ ngữ rất sáng tạo “không ngủ được”. - Vì nhớ bờ “Bởi hôn mỗi ngàn năm không thỏa/ Bởi yêu bờ lắm lắm em ơi” (Xuân diệu) nên sóng đã hành trình bất chấp cả không gian bao la và thời gian thăm thẳm, bất chấp ngày đêm không ngủ để quyết tâm hướng vào bờ thỏa nỗi niềm mong nhớ.

2. Nỗi nhớ qua hình tượng “em”

Thực ra chỉ cần 4 câu thơ trên, nhà thơ đã diễn tả đầy đủ nỗi nhớ cồn cào, da diết trong tình yêu. Nhưng với người con gái đang yêu: trạng thái cảm xúc dạt dào này không đựng vừa trong hình tượng sóng, không đựng vừa trong một khổ thơ 4 câu. Bởi thế, thi sĩ đã nối dài thêm 2 câu thơ cho một khổ thơ đã hoàn chỉnh, khiến nỗi nhớ tràn ra khỏi những khuôn khổ, mực thước thông thường, để em được giải bày trực tiếp nỗi lòng của mình

“Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức”

Lòng em nhớ đến anh	- Nếu sóng mang nỗi nhớ bờ thì “Lòng em nhớ đến anh”. - Có ý kiến cho rằng: hình như ở 2 câu này, Xuân Quỳnh viết hơi thừa bởi “sóng” đã ẩn dụ cho “em” nên khi nói “sóng nhớ bờ” là người đọc mặc nhiên hiểu “em nhớ anh”. Vậy mà ở đây, Xuân Quỳnh lại viết “Lòng em nhớ đến anh”. Đây là một dụng ý nghệ thuật, nhà thơ muốn bộc lộ nỗi nhớ mãnh liệt của mình. Chính điều đó tạo nên một vẻ đẹp rất riêng trong thơ Xuân Quỳnh. Xuân Quỳnh luôn chân thành trong mọi cảm xúc. Tình yêu luôn gắn với nỗi nhớ. Xưa nay, có tình yêu nào lại không được đo bằng nỗi nhớ. Quy luật tình cảm này đã được nhắc tới rất nhiều trong ca dao xưa nay:
	“Đêm nằm lưng chẳng tới giường Mau cho chóng sáng ra đường gặp anh” “Nhớ ai bồi hối bồi hồi Như đứng đống lửa, như ngồi đống than”
	<i>Nay có nhà thơ tình Xuân Diệu trong bài “Tương tư chiều”:</i>
	“Anh nhớ tiếng, anh nhớ hình, anh nhớ ánh, Anh nhớ em, anh nhớ lắm! Em ơi!”
	<i>Hay như bài “Tương tư” của Nguyễn Bính:</i>
	“Thôn Đoài ngồi nhớ thôn Đông Một người chín nhớ mười mong một người”

Cả trong mơ còn thức	Câu thơ diễn tả rất sâu sắc tâm lí của người phụ nữ đang yêu bằng cách nói cường điệu “Cả trong mơ còn thức”. Khác với quan điểm thông thường khi nhiều người cho rằng giấc mơ thoát li hiện thực, là thế giới của tiềm thức, vô thức, Xuân Quỳnh đã chỉ ra một điều thật đặc biệt: Khi người ta yêu, nỗi nhớ không chỉ hiện hữu ban ngày khi thức mà còn ngự trị cả trong vô thức và tiềm thức của người.
	Trái tim có lý lẽ riêng của nó, bất tuân mọi quy luật của đời sống, cái thức trong mơ là trạng thái biểu hiện rõ nhất nỗi nhớ mãnh liệt và sâu sắc bởi có lẽ :
	“Vũ trụ thu lại ở một con người và một con người trải rộng đến cả vũ trụ ấy là tình yêu” (Victor Hugo)
	Câu thơ Xuân Quỳnh cũng nhắc nhở ta về câu thơ Xuân Diệu: Niềm khát khao của tình nhân tha thiết muốn yêu và được yêu chân thành, muốn có sự đồng điệu tuyệt đối, muốn phá vỡ mọi giới hạn cách xa: “Anh muốn vào dò xét giấc mơ em”
	Thức không chỉ để nhớ, thức còn để nâng niu, chắt chiu cho tình yêu hạnh phúc. Bởi một hồn thơ như Xuân Quỳnh luôn trắc ẩn trong tình yêu: “Lời yêu mỏng mảnh như màu khói Ai biết lòng anh có đổi thay?” (Hoa cỏ may) thì sự lo âu, phấp phỏng luôn thường trực, thao thức chờ đợi để tận hưởng, giữ trọn hạnh phúc. Như vậy, qua đây Xuân Quỳnh bộc lộ một tình yêu mãnh liệt, chân thành. Bởi vậy mà Chu Văn Sơn đã nhận xét về thơ của chị: “Thơ của Xuân Quỳnh là thơ của một cánh chuồn chuồn bay đi tìm chỗ nương thân trong nắng nôi đông bão của cuộc đời”
Nâng cao	- Thật thà và mãnh liệt quá chăng? Bởi cùng thời với Xuân Quỳnh, có một người con gái phải dùng đến “Hương thầm” (Phan Thị Thanh Nhàn) làm sứ giả của tình yêu bởi bản chất của phụ nữ Á Đông là kín đáo, tế nhị. - Thật ra, đây chỉ là cách nói, cách yêu của một hồn thơ mãnh liệt, đắm say mà những người đang yêu, sẽ yêu, đã yêu đều có thể đồng cảm, chia sẻ điều đó với Xuân Quỳnh. Cách thể hiện của XQ tuy có gì đó chao chát, trong tư thế chủ động nhưng chính điều đó đã làm nên nét mới, nét hiện đại trong thơ của bà. – chính vì điều này mà nhà thơ Vũ Cao, chủ nhiệm tạp chí văn nghệ quân đội đã viết “Xuân Quỳnh viết bài này “bộp” thật!”

Khổ 6: Lòng chung thủy trong tình yêu

Xuân Quỳnh không phải con người sinh ra để hưởng hạnh phúc. Cuộc đời có nhiều đa đoan, nhiều thiệt thòi, lo âu và cả trái tim đa cảm. Có thể khẳng định Xuân Quỳnh có một tuổi thơ không êm đềm, tuổi thơ của chị như con thuyền cô cút giữa dòng đời cuộn chảy. Thế nhưng, trái tim bé nhỏ tội nghiệp của người phụ nữ ấy luôn khao khát được yêu, chân thành, thủy chung và được đền đáp trong tình yêu.

1. Hai câu đầu

Nếu như ở những khổ thơ trước đó, Xuân Quỳnh tìm ra nét tương đồng giữa sóng và em để giải bày tâm trạng thì đến khổ thơ thứ 6 này, ta thấy con sóng có dữ dội, ồn ào đến đâu cuối cùng cũng neo đậu vào bến bờ thủy chung, son sắt:

“Dẫu xuôi về phương bắc

Dẫu ngược về phương nam”

Nhà thơ vẫn sử dụng cặp câu song hành với những từ ngữ chỉ sự tương phản đối lập “Xuôi về phương Bắc”, “Ngược về phương Nam”.	
Phương Bắc - Phương Nam	là hai phương của quả địa cầu, mở ra một không gian mênh mông, với vợ, cách trở, thường được lấy làm biểu tượng cho sự xa cách trong tình yêu. Trong đời sống tình cảm của con người, khoảng cách không gian ấy chính là hoàn cảnh thử thách lòng người, thử thách tình yêu.
Cách nói ngược với đời thường	- Ở đây, Xuân Quỳnh muốn qua cách nói lạ hoá đó gợi bao khó khăn, cách trở của cuộc đời, cũng là bao gian lao, thử thách trong hành trình đi tìm tình yêu đích thực của người phụ nữ. - Nhất là với Xuân Quỳnh, cuộc đời như “cánh chuồn trong giông bão” với bao mất mát, đổ vỡ thì nhà thơ hiểu rất rõ hành trình đến với tình yêu khó khăn, cách trở vô cùng.
Dẫu	Chữ “dẫu” là giả định từ lặp lại 2 lần trong 2 câu thơ, đứng trước cụm từ “Xuôi về phương Bắc” - “Ngược về phương Nam”. Từ đó làm nổi bật lời khẳng định về tâm thế bất biến của người phụ nữ trước cuộc đời, bản lĩnh cứng cỏi của cô có thể vượt lên và chiến thắng tất cả những ngăn trở trong tình yêu của những người con gái tự ngàn xưa: Yêu nhau mấy núi cũng trèo Mấy sông cũng lội, mấy đèo cũng qua

2. Hai câu sau

Hai câu sau đã cho thấy rõ hơn bản lĩnh của người phụ nữ trong tình yêu

→ **đó là sự thủy chung son sắt, bất chấp mọi thử thách, mọi khó khăn trắc trở**

“Nơi nào em cũng nghĩ

Hướng về anh - một phương”

nơi nào	đã gói trọn hết tất cả những tình yêu vô bờ em dành cho anh. Vì tình yêu người con gái có thể vượt lên tất cả cảm bất chấp mọi trở ngại, thậm chí thách thức trở ngại để khẳng định tình yêu trong sự gắn bó lâu bền.
cả trong mơ còn thức	- Nếu “cả trong mơ còn thức”: nghĩa là cả tiềm thức và vô thức đều dành trọn trái tim cho anh thì “nghĩ”, “hướng về” lại là tiếng nói của lí trí mạnh mẽ. Hoá ra, trong tâm thức của người con gái đang yêu không chỉ tồn tại phương Bắc, phương Nam của địa lý mà còn có một phương đặc biệt phương anh. Sức nặng của khổ thơ được đặt ở sau dấu gạch ngang với vế câu “Một phương”. Với em, chỉ có một phương duy nhất, một trung tâm điểm của nỗi nhớ, đó là <i>phương anh</i> - phương của tâm hồn em. Anh là bến bờ hạnh phúc duy nhất để lòng em tìm kiếm, là niềm tin yêu mãnh liệt nhất tiếp thêm cho em nghị lực sống. - Nỗi nhớ và lòng chung thủy trong tình yêu khiến vũ trụ của người con gái không còn Đông - Tây - Nam - Bắc mà như được chia đôi: phương trời có anh ấm áp đẹp đẽ và tươi sáng, mọi phía không anh đều lạnh lẽo, u buồn, tăm tối
<i>Dẫu em biết chắc rằng anh trở lại - Xuân Quỳnh</i> Dẫu em biết chắc rằng anh trở lại Ngọn gió buồn vẫn thổi phía không anh Tình cảm thủy chung là vẻ đẹp ngàn đời của người phụ nữ Việt. <i>Ca dao đã có câu:</i> “Thuyền về có nhớ bến chăng Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền” Tuy nhiên, bến đợi thuyền trong bình yêu và lòng thủy chung của người phụ nữ không phải trải qua những thử thách. Còn thơ Xuân Quỳnh, sự thủy chung càng có ý nghĩa khi người phụ nữ phải trải qua bao gian lao, thử thách.	

Khổ 7: Niềm tin trong tình yêu

Thực chất khổ 7 hầu như chỉ điệp lại ý nghĩa ở khổ 6.

Nếu như ở khổ 6 thể hiện sự thủy chung son sắt của người phụ nữ trong tình yêu thì tới khổ 7, thông qua hình tượng sóng, Xuân Quỳnh đã mượn chính quy luật khách quan của trời đất để kiểm chứng và khẳng định niềm tin vào sự thủy chung của mình, niềm tin vào sự tốt đẹp của tình yêu, niềm tin vào bến bờ hạnh phúc và bến bờ cuối cùng của tình yêu khi “con sóng nhớ bờ” ở khổ 5 đã vượt qua bao mệnh mông cách trở của đại dương để trở thành con sóng tới bờ ở khổ 7.

Ở khổ thơ thứ 7, người phụ nữ soi mình vào sóng để tìm ra sự tương đồng giữa sóng và em.

Ở ngoài kia đại dương

Trăm nghìn con sóng đó

Con nào chẳng tới bờ

Dù muôn vời cách trở

Trăm nghìn con sóng	Câu thơ mở đầu của khổ thơ đã mở ra một đại dương mệnh mông, bao la, khoáng đạt, vĩnh hằng. Và khi đứng trước không gian đó, nhà thơ quan sát “Trăm ngàn con sóng” , để từ đó khái quát một quy luật giản dị đang tồn tại nơi đáy đại dương mệnh mông
	Dù con sóng “trên mặt nước” hay “dưới lòng sâu” , dù con sóng dữ dội, dịu êm hay ồn ào lặng lẽ thì cuối cùng vẫn trở về với bờ bến.
Chẳng tới bờ	Cụm từ “chẳng tới bờ” mang hình thức phủ định nhưng lại có tác dụng khẳng định - khẳng định chắc chắn đích đến cuối cùng của sóng là bờ.

Nếu chẳng có gì có thể cản được con sóng tới bờ thì cũng chẳng có gì cản được **tình yêu** em dành cho anh. Niềm tin mãnh liệt của người con gái trong thơ gợi ta nhớ đến câu ca dao xưa:

“Yêu nhau tam tứ núi cũng trèo
Ngủ lục sông cũng lội, thất bát đèo cũng qua”

Nghệ thuật đảo tình tế

- Đọc khổ thơ, ta nhận ra **nghệ thuật đảo tình tế** của nhà thơ Xuân Quỳnh bởi nếu theo trật tự thường thường sẽ là **“Dù muôn đời cách trở / Con nào chẳng tới bờ”**. Ý thơ sẽ thuận hơn, sự khẳng định sẽ chắc chắn, đầy lí trí, tạo ra một kết thúc có hậu, bình ổn. Nhưng Xuân Quỳnh lại viết:

“Con nào chẳng tới bờ

Dù muôn vời cách trở”

- Người phụ nữ vun vén cho hạnh phúc và đến với hạnh phúc đã phải nếm trải bao **mất mát, bão giông**. Như vậy, niềm tin của người phụ nữ trong thơ Xuân Quỳnh vào đích đến cuối cùng của tình yêu như có thêm dư vị của **sự đắng cay, nếm trải**.
- **TK:** Mặt khác, trong thơ ca truyền thống, phụ nữ thường được ví là **bến, bờ**. Đó là hình ảnh **tĩnh tại, thụ động, bất biến** chờ đợi tình yêu đến. Còn ở đây, Xuân Quỳnh ví sóng như em và bờ như anh, mà sóng lại luôn là một thực thể chủ động, vận động. Điều đó cho thấy tứ thơ của Xuân Quỳnh **truyền thống mà rất hiện đại, mới mẻ**.

Xuân Quỳnh viết bài thơ vào cuối năm 1968 khi nhà thơ đã nếm trải đổ vỡ trong tình yêu. Những trải nghiệm đó ít nhiều đã ghi dấu hành trình của sóng đến với bờ và qua hành trình tình yêu của em với anh trong bài thơ. Hạnh phúc không hề đến một cách giản đơn, dễ dàng nhưng điều vô cùng đáng quý ở đây là: thất bại mà không nản lòng, đổ vỡ mà không hoài nghi, bi quan. Cái tôi trữ tình của nhà thơ vẫn thể hiện niềm tin mãnh liệt vào tình yêu, vào cuộc đời.

Khổ 8: Chiêm nghiệm về thời gian, cuộc đời và tình yêu

Nếu như những khổ thơ trước nhà thơ nói về niềm vui sướng dào dạt, những nhung nhớ giận hờn thì đoạn thơ này nhà thơ thể hiện những băn khoăn, lo lắng. Đó cũng là trực cảm của tình yêu. Không dừng lại trong niềm tin vào tình yêu, như một kết cục có hậu, Xuân Quỳnh lại tiếp tục mở ra những trăn trở mới trong khổ thơ này. Khổ thơ này lại xuất hiện những phạm trù của không gian và thời gian

Cuộc đời tuy dài thế

Năm tháng vẫn đi qua

Như biển kia dẫu rộng

Mây vẫn bay về xa

Giọng thơ	Giọng thơ chùng xuống , thấm đẫm chất suy tư về thời gian và cuộc đời
Ở khổ thơ này, Xuân Quỳnh sử dụng nghệ thuật tương phản - độc lập giữa cái hữu hạn và cái vô cùng , “cuộc đời” và “năm tháng” , “biển cả” , “mây trời” .	
Cuộc đời	chỉ quỹ thời gian ngắn ngủi, hữu hạn của mỗi người
Năm tháng	dòng thời gian vô thủy vô chung
Biển	biểu tượng của cái bao la, rộng lớn, khoáng đạt, vĩnh hằng nhưng vẫn là hữu hạn
Mây	gợi sự phiêu du trong sự vô cùng vô tận
→ Cuộc đời tuy dài nhưng năm tháng sẽ đi hết cuộc đời, biển tuy rộng nhưng mây kia sẽ bay qua biển rộng, sẽ đến với những không gian bao la trong vũ trụ khôn cùng.	
Cấu trúc “tuy vẫn, dẫu vẫn”	Phép so sánh cùng cấu trúc câu “tuy...vẫn”, “dẫu...vẫn” nhấn mạnh vào sự nhận thức của chủ thể trữ tình về quy luật của tự nhiên, về sự đối lập giữa cái vô hạn - hữu hạn, giữa thiên nhiên vĩnh hằng với sự nhỏ bé của con người 6 đặt trọng tâm ở vế sau của các câu thơ trong mối quan hệ với các cặp quan hệ từ “tuy...vẫn”, “dẫu...vẫn”, độc giả lại cảm nhận được ý thơ khác: không phải là dự cảm lo âu trước cái mong manh hữu hạn của tình yêu mà lại là sự khẳng định sức mạnh vô biên của tình yêu: cuộc đời tuy dài, con đường phía trước còn rất xa, nhưng tình yêu sẽ giúp con người vượt qua tất cả; cũng giống như mây vẫn chiếm lĩnh được khoảng không gian bao la của biển khơi

Người ta thường nói những nhà thơ có tấm lòng yêu đời, say mê với cuộc sống thường có sự nhạy cảm về thời gian, về sự hữu hạn của kiếp người. Cho nên không chỉ ở bài thơ này mà trong bài thơ **“Thơ tình cuối mùa thu”**, Xuân Quỳnh cũng viết:

Thời gian như là gió
Mùa đi cùng tháng năm
Tuổi theo mùa đi mãi
Chỉ còn anh và em

Chỉ còn anh và em
Cùng tình yêu ở lại...

Cũng cảm nhận về sự hữu hạn của kiếp người, Xuân Diệu đã hối thúc:

“Gấp đi em, anh rất sợ ngày mai;
Đời trôi chảy, lòng ta không vĩnh viễn”

Hay:

“Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn
Nếu tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại
Còn trời đất, nhưng chẳng còn tôi mãi,
Nên bâng khuâng tôi tiếc cả đất trời;
Mùi tháng, năm đều rớm vị chia phôi”

TIỂU KẾT KHỔ 8

- Tình yêu lớn phải thể hiện khát vọng lớn, âu lo thôi thúc trái tim yêu tìm ra giải pháp để bất tử hóa tình yêu, để con người được sống trọn vẹn trong tình yêu muôn thuở của mình.
- Phép màu kì diệu đó đã được bật ra ở khổ 9

Khổ 9: Khát vọng dâng hiến cho tình yêu

Xuân Quỳnh cũng sớm nhận ra và thấm thía sự hữu hạn của cuộc đời, nhưng khác với Xuân Diệu luôn khát khao tận hưởng và chiếm lĩnh, trái tim người phụ nữ trong Xuân Quỳnh có một khát khao đầy nữ tính mà chân thành, mãnh liệt.

Làm sao được tan ra

Thành trăm con sóng nhỏ

Giữa biển lớn tình yêu

Để ngàn năm còn vỗ

<i>Khát vọng được tan ra thành trăm con sóng nhỏ để bắt từ với thời gian và không gian</i>	
Làm sao	Câu hỏi mở đầu khổ thơ cuối cùng da diết đến cháy lòng, thể hiện nỗi băn khoăn, trăn trở làm thế nào để được tan ra thành trăm con sóng nhỏ?
Sóng nhỏ	Trong cảm nhận của em, những con sóng nhỏ ngoài khơi xa luôn mang trong mình bao điều kì diệu . Sóng nhỏ nhưng không hề đơn điệu mà chứa đựng trong bản thể bao đối cực, dám mạnh mẽ vượt thoát từ sông nhỏ ra biển lớn . Trong một hành trình chinh phục cái lớn lao, sóng nhỏ nhưng không hề vô nghĩa, mang trong mình một nỗi nhớ cồn cào, da diết. Và đặc biệt, ở khổ thơ cuối này, sóng đã tan vào biển lớn, vào cái mênh mông, vô tận, vô cùng. Chính điều đó đã giúp sóng “Ngàn năm còn vỗ” .
Ngàn năm	là từ chỉ thời gian vĩnh hằng
Vỗ	là động từ chỉ sự chuyển động của sóng nhưng cũng chỉ sự hiện hữu, tồn tại của sóng. Sóng còn vỗ tức là còn tồn tại, còn sống mãi trong lòng đại dương . Sóng chọn cách hóa thân vào biển để tồn tại mãi mãi trong không gian và thời gian . Chính điều này cũng lí giải tại sao ở khổ 1, sóng lại chủ động từ sông ra biển

Nếu sóng tan thành trăm con sóng nhỏ để bắt tử theo thời gian và không gian thì em cũng muốn **dâng hiến** trong tình yêu để **bắt tử trong tình yêu**

Ý thơ này của Xuân Quỳnh gợi ta liên tưởng đến tứ thơ của Xuân Diệu:

Anh xin làm sóng biếc
Hôn mãi cát vàng em
Hôn thật khê, thật êm
Hôn êm đềm mãi mãi

...

Cũng có khi ào ạt
Như nghiêng nát bờ em

- Chỉ có điều con sóng trong thơ Xuân Diệu được diễn tả qua động từ **ngiên nát**, thể hiện sự chủ động, cuồng nhiệt, mang mãnh lực của chàng trai si tình và có chút gì đó hưởng thụ.
- Còn con sóng của Xuân Quỳnh lại tìm vẻ đẹp ở sự **tan ra**. Từ **“tan ra”** được dùng **rất đắt**, diễn tả **sự dâng hiến, hi sinh**. Mượn sóng để nói hộ lòng mình, Xuân Quỳnh muốn thể hiện khát vọng được **bắt tử hoá trong tình yêu và bằng tình yêu**. Sóng tan ra vào biển lớn để ngàn năm còn vỗ, em cũng muốn bắt tử trong tình yêu và bằng tình yêu. Đó là **tâm nguyện đẹp đẽ** luôn xuất hiện trong thơ Xuân Quỳnh:

“Em trở về đúng nghĩa trái tim em
Là máu thịt, đời thường ai chẳng có
Cùng ngừng đập lúc cuộc đời không còn nữa
Nhưng biết yêu anh cả khi chết đi rồi.”

TỔNG KẾT

1. Nghệ thuật

- **Thể thơ:** 5 chữ, nhịp điệu phong phú, linh hoạt tạo nên âm hưởng của những con sóng lúc dạt dào, sôi nổi, lúc lắng sâu, dịu êm rất phù hợp với việc gửi gắm tâm tư sâu kín vào những trạng thái, tình cảm phức tạp của tâm hồn
 - Sáng tạo **hình tượng nghệ thuật độc đáo “sóng”**
 - **Ngôn từ, hình ảnh:** giản dị, gần gũi, đời thường, nhưng không kém phần sâu sắc
 - **Cấu trúc bài thơ** được xác lập theo kiểu đan xen giữa những hình tượng “sóng, bờ anh, em” góp phần làm nên nét đặc sắc của bài thơ
 - **Các cặp câu song hành** như những con sóng vô hạn, vô hồi trên đại dương
 - **Các biện pháp tu từ** so sánh, tương phản đối lập được sử dụng thành công
- **“Sóng” là thi phẩm thể hiện bước trưởng thành của nghệ thuật thơ Xuân Quỳnh, đó là những sáng tạo độc đáo về hình tượng, ngôn ngữ, cấu trúc cách nói lạ hoá, cách ngắt nhịp linh hoạt. Tuy nhiên, điều quan trọng hơn cả để làm nên sự thành công của Sóng chính là những rung cảm chân thành xuất phát từ trái tim thi sĩ.**

2. Nội dung

Bài thơ thể hiện tập trung vẻ đẹp tâm hồn của người con gái trong tình yêu. Đó là vẻ đẹp vừa mang nét truyền thống, vừa mang nét hiện đại.

Truyền thống

- Hồn nhiên, trẻ trung, đáng yêu
- Thiết tha, đắm say trong một tình yêu chung thủy
- Lạc quan, tin tưởng tuyệt đối vào tình yêu

Hiện đại

- Sự chủ động, mạnh mẽ táo bạo trong việc tìm kiếm tình yêu đích thực -> khẳng định bản ngã của mình trong đời
- Dám bày tỏ thành thực nỗi lòng thương yêu của mình
- Khát khao hướng tới một tình yêu đời thường, hiện thế, không hề xa vời.

Qua bài thơ, nhà thơ hướng tới những tình cảm cao đẹp, niềm hạnh phúc lớn lao của con người trong cuộc sống.

3. Kết luận

Qua bài thơ, nhà thơ hướng tới những tình cảm cao đẹp, niềm hạnh phúc lớn lao của con người trong cuộc sống.

- Với Xuân Quỳnh, thơ là sự ký thác phận người vào con chữ. Từng câu chữ viết về tình yêu cũng là tiếng lòng của một trái tim yêu mãnh liệt, cất lên nỗi niềm muôn thuở về tình yêu. Xuân Quỳnh quả là **“Người đàn bà của muôn thuở”**.
- Sóng là một trong những bài thơ xuất sắc viết về tình yêu của Xuân Quỳnh, sẽ còn làm xốn xang tâm hồn bạn đọc bao thế hệ. Và như thế, Sóng của Xuân Quỳnh sẽ neo đậu mãi trong lòng bạn đọc hôm qua, hôm nay và mai sau

NÂNG CAO

các vấn đề nghị luận

A. Hình tượng Sóng – một sáng tạo nghệ thuật độc đáo của nhà thơ

Sáng tạo nghệ thuật độc đáo của hình tượng Sóng được thể hiện qua 3 khía cạnh

1. Là hình tượng trung tâm của bài thơ:

Xuất hiện ngay từ nhan đề, vỗ dọc suốt bài thơ từ câu đầu đến câu cuối.

- Sóng biển, sóng lòng, sóng tình đã tình xuất hiện trong ca dao nhưng chưa bao giờ trở thành trung tâm của bài thơ
- *Sóng tìm ra tận bể, Ôi con sóng ngày xưa, Trước muôn trùng sóng bể, Từ nơi nào sóng lên?, Sóng bắt đầu từ gió, Ôi con sóng nhớ bờ, Trăm nghìn con sóng đó, Thành trăm con sóng nhỏ*

2. Tạo nhạc điệu riêng cho bài thơ

Thể thơ 5 chữ + cách tổ chức ngôn từ tạo âm hưởng dạt dào, nhịp nhàng gợi âm hưởng của những con sóng miên man giữa đại dương mênh mông.

3. Là một hình tượng ẩn dụ thể hiện những trạng thái, quy luật riêng của tình yêu và vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ trong tình yêu (5)

- Sóng trong bài thơ là một hình tượng kép. Sóng vừa là sóng biển vừa là sóng lòng của người phụ nữ đang yêu. Sóng và em luôn song hành, quấn quít tạo thành hình tượng kép để diễn tả chân thực nhất, thiết tha nhất khát vọng tình yêu
- Phát hiện mới mẻ về sự tương đồng giữa sóng với trái tim yêu của người con gái
 - Sóng có nhiều đối cực như tình yêu có nhiều cung bậc, trạng thái, như tâm hồn người phụ nữ có những mặt đối lập mà thống nhất
 - Hành trình của sóng tìm đến biển khơi cũng chính là hành trình của tình yêu hướng về cái vô biên, tuyệt đích: như tâm hồn người phụ nữ khát khao được khám phá chính mình, tìm bản ngã của mình (K1 - hai câu sau)
 - Khởi nguồn bí ẩn của sóng gợi liên tưởng khởi nguồn bí ẩn, màu nhiệm của tình yêu (K3+4)
 - Sóng luôn vận động như tình yêu gắn liền với những khát khao, trăn trở không yên, như người con gái khi yêu luôn cồn cào, da diết nhớ, luôn khát khao về một tình yêu vững bền, chung thủy. (5+6+7)
 - Sóng là hình tượng thiên nhiên vĩnh cửu như tình yêu là khát vọng muôn đời của con người (k8+9)

→ Xuân Quỳnh đã tìm được 1 hình tượng đẹp, phù hợp để giải bày khát vọng về tình yêu của người phụ nữ

Mở rộng

- Sóng là một hình tượng động, bất biến cũng “**Như tình yêu muôn thuở/ Có bao giờ đứng yên**”. Vì vậy cho nên sóng được các nhà thơ chọn làm thi liệu để biểu tượng cho tình yêu. Hình tượng sóng được dùng như một ẩn dụ để diễn tả cảm xúc của người phụ nữ trong tình yêu. Nếu hình tượng sóng trong đoạn thơ của Xuân Diệu:

“Anh xin làm sóng biếc

Hôn mãi cát vàng em

Hôn thật khề, thật êm

Hôn êm dềm mãi mãi”

thể hiện tình cảm ào ạt, mạnh mẽ của người con trai trong tình yêu thì sức chứa của sóng trong thơ Xuân Quỳnh vô cùng lớn: ***vừa thể hiện sự dịu dàng, thiết tha mà vừa thể hiện sự cá tính, chủ động của người phụ nữ hiện đại trong tình yêu, khác hẳn với người phụ nữ trong thơ tình yêu xưa.***

- Người phụ nữ trong thơ tình yêu xưa thường nhẫn nhục, cam chịu. Còn người phụ nữ trong thơ Xuân Quỳnh vừa giữ được cốt cách duyên dáng, đầm thắm, dịu dàng mà lại có phần bạo dạn, cá tính hơn trong lúc yêu.
- Cảm hứng tình yêu trong những bài thơ của Xuân Quỳnh bắt rễ từ chính những trải nghiệm tình yêu trong cuộc đời bà. Tình yêu của bà chân thành và tha thiết biết bao mới có thể viết nên những vần thơ như những bông hoa nở rộ vùng chiến tuyến.

B. Vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ

Bài thơ thể hiện tập trung vẻ đẹp tâm hồn của người con gái trong tình yêu.

Đó là những vẻ đẹp vừa mang nét truyền thống, vừa mang nét hiện đại.

GIẢI THÍCH

- **“Tình yêu mang tính chất truyền thống như tình yêu muôn đời”**: là tình yêu gắn liền với những đặc điểm cảm xúc, tình cảm có tính quy luật. Đó là quy luật tình cảm thường gặp trong tình yêu của lứa đôi như nhớ nhung, giận hờn, khao khát ...
- **Tình yêu “hiện đại”** là tình yêu đề cao cái tôi cá nhân, đề cao những cảm xúc, khao khát mãnh liệt vượt qua những giới hạn. Đó là cá tính mạnh mẽ của người phụ nữ thế kỷ hai mươi bứt phá những nhỏ hẹp đời thường để đến với tình yêu rộng lớn bao la. Hiện đại ở đây gắn liền với quan niệm tình yêu tự do chứ không phải là thụ động như tình yêu truyền thống.

TRUYỀN THỐNG

Tình yêu ấy có **nhiều trạng thái biểu hiện**, khi lặng lẽ dịu êm, hiền hòa, êm dịu. Đó là **chất nữ tính** – một phẩm chất di truyền từ ngàn đời ở phụ nữ.

- Khi lại ồn ào, dữ dội với những ghen tuông, giận hờn vô cớ (cung bậc muôn đời khi yêu).
- Hai trạng thái cảm xúc ấy **“Dữ dội – dịu êm/Ồn ào – lặng lẽ”** là đối cực của sóng nhưng cũng là những cảm xúc nội tâm đầy phức tạp, mâu thuẫn nhưng cũng rất thống nhất hài hòa trong tâm hồn của người phụ nữ khi yêu. **(2 câu đầu khổ 1)**
- Tình yêu truyền thống không thể thiếu **nỗi nhớ thương và sự thủy chung**. Nếu thủy chung là thước đo của tình yêu thì nỗi nhớ lại là sức sống của tình yêu **(khổ 5-6)**
- Đã yêu là tin và người phụ nữ trong tình yêu ngàn đời luôn tin điều đó. **Niềm tin** ấy đặt vào những con sóng biển. Sóng ở mãi tận giữa vô cùng, gặp muôn ngàn bão tố nhưng cuối cùng “Con nào chẳng tới bờ/Dù muôn vời cách trở” thì cuối cùng em tin tình yêu của chúng ta sẽ đến được cùng nhau **(khổ 7)**

HIỆN ĐẠI

- Đó là sự mạnh bạo, chủ động bày tỏ những khát khao yêu đương mãnh liệt và rung động rạo rực trong lòng mình. Ở đây không còn sự thụ động, chờ đợi. **(2 câu cuối khổ 1)**
- Tình yêu hiện đại đó còn là khao khát tự lý giải bản thân **(khổ 3,4)** và khao khát được dâng hiến và hi sinh **(khổ 9)**

C. Quan niệm tình yêu của Xuân Quỳnh

Quan niệm tình yêu của Xuân Quỳnh tiến bộ, hiện đại nhưng vẫn có gốc rễ từ truyền thống

Hiện đại	Truyền thống
– Tình yêu có nhiều cung bậc phong phú, phức tạp, tinh vi – Tình yêu là khát vọng muôn đời của con người, đặc biệt của tuổi trẻ – Luôn khát khao hướng tới một tình yêu đích thực và dám sống hết mình cho tình yêu – Trong tình yêu, không chỉ có người nam mà người phụ nữ cũng cần chủ động, mạnh mẽ, quyết liệt tìm kiếm, khám phá và khẳng định bản thân	– Tình yêu gắn liền với nỗi nhớ mong, khắc khoải – Tình yêu gắn liền với lòng thủy chung sắt son

Quan niệm tình yêu rất nhân bản

- Hướng đến vẻ đẹp tinh thần vĩnh cửu
- Thiết thực, cụ thể trong khát khao hạnh phúc đời thường

Liên hệ - Nhận Định

1. Nhà thơ Xuân Diệu đã từng ví von

“Yêu là chết trong lòng một ít”

2. Đỗ Trung Quân cũng từng thốt lên rằng

“Anh đã thấy một điều mong manh nhất - Là tình yêu, là tình yêu ngát hương”.

3. *Đó là cuộc hành trình khởi đầu là sự từ bỏ cái chật chội, nhỏ hẹp để tìm đến một tình yêu bao la rộng lớn, cuối cùng là khát vọng được sống hết mình trong tình yêu, muốn hóa thân vĩnh viễn thành tình yêu muôn thuở.*

4. Với Xuân Quỳnh, thơ là sống, sống là thơ; sáng tạo và cách tân, tất tậ là nhất thể. Cho nên, tìm những miền thi cảm khác lạ cho thơ, chế tác những hình thức tân kỳ cho thơ không phải thao thức của chị. Cứ hết mình sống, hồn nhiên viết, trút trọn vẹn cái tôi của mình vào mỗi thi phẩm, thi tứ, mỗi thi ảnh, thi điệu, đó là cách thơ Xuân Quỳnh.

Không mặt nạ, không son phấn, không vay mượn, không lên gân, Xuân Quỳnh đã gửi mình vào thơ. Thơ Xuân Quỳnh là tính linh Xuân Quỳnh. Trường hợp Xuân Quỳnh thật điển hình cho qui luật: thơ là sự ký thác phận người vào chữ. Có lẽ vì thế mà, dù đời thơ Xuân Quỳnh đã dừng, sóng thơ Xuân Quỳnh vẫn vỗ khôn nguôi.

5. Tình yêu vốn đa dạng, phong phú về mặt cảm xúc và phức tạp ở nhiều khía cạnh. “Sóng” của Xuân Quỳnh hội tụ đủ những vẻ đẹp của thơ ca. Bài thơ “Sóng” cho thấy Xuân Quỳnh chính là **“người thư kí trung thành của trái tim”**. Bà xem tình yêu là cứu cánh của cuộc đời mình.

6. Bài thơ “Sóng” là một tuyệt tác, xứng đáng với lời ca tụng rằng

“Thơ như đôi cánh nâng tôi bay

Thơ là vũ khí trong trận đánh

Là tất cả, thơ ơi, chỉ trừ không chịu là yên tĩnh”

Raxun Gamzatop

ĐỀ CƯƠNG

ĐỀ 1: Cảm nhận của anh/ chị về 4 khổ thơ đầu. Từ đó nhận xét về những khát vọng lớn lao của nhân vật trữ tình/ nhận xét về quan niệm tình yêu của nhà thơ

Khát vọng lớn lao của nhân vật trữ tình trong 4 khổ đầu

- *Khát vọng về 1 tình yêu đích thực:* không chấp nhận sự tầm thường nhỏ hẹp, luôn khát khao, hướng tới cái cao cả, lớn lao, vượt qua mọi rào cản để đến với những tâm hồn đồng điệu, tình yêu đích thực vững bền
- *Khát vọng khẳng định bản ngã*
- ⇒ Khát vọng đầy nhân bản

Nhận xét về quan niệm tình yêu của nhà thơ: Quan niệm tình yêu của XQ tiến bộ, hiện đại nhưng vẫn có gốc rễ từ truyền thống

- Tình yêu có nhiều cung bậc phong phú, phức tạp, tinh vi
- Tình yêu là khát vọng muôn đời của con người, đặc biệt của tuổi trẻ
- Con người luôn khát khao hướng tới 1 tình yêu đích thực
- Tình yêu luôn chứa đựng những điều bí ẩn, bất ngờ tạo sức hấp dẫn, lôi cuốn đặc biệt
- Trong tình yêu, không chỉ có người nam mà người phụ nữ cần chủ động, mạnh mẽ, quyết liệt tìm kiếm, khám phá và khẳng định bản ngã

ĐỀ 2: Cảm nhận của anh chị về vẻ đẹp tâm hồn của người con gái trong tình yêu thể hiện qua khổ thơ sau:

“Con sống dưới lòng sâu

... Dù muôn vời cách trở”

HOẶC: Cảm nhận của anh/ chị về khổ thơ 5,6,7. Từ đó nhận xét về vẻ đẹp tâm hồn của người con gái trong tình yêu thể hiện ở đoạn thơ

Vẻ đẹp tâm hồn của người con gái trong tình yêu ở khổ thơ 5,6,7

LĐ 1: Chung thủy sắt son

LĐ 2: Tin tưởng tuyệt đối vào tình yêu

LĐ 3: Giàu nghị lực, bản lĩnh trong tình yêu: dám vượt qua mọi thử thách, chông gai trong cuộc sống để giữ gìn tình yêu

Đánh giá

- Đó là những vẻ đẹp tiêu biểu của phụ nữ Việt trong tình yêu
- Khám phá vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ trong tình yêu cũng chính là sự thể hiện chiều sâu trong tâm hồn thi sĩ
- Qua bài thơ thể hiện quan niệm về tình yêu rất nhân bản
 - Hướng đến vẻ đẹp tinh thần vĩnh cửu
 - Thiết thực, cụ thể trong khao khát hạnh phúc đời thường

ĐỀ 3: Phân tích khát vọng tình yêu mãnh liệt của người con gái thể hiện trong đoạn thơ sau
“Dấu xuôi về phương Bắc

...
Để ngàn năm còn vỗ”

II. Phân tích

- Khổ 6, 7: Tin tưởng tuyệt đối vào sự vững bền của tình yêu, của lòng mình
- Khổ 8: Suy ngẫm, chiêm nghiệm về cuộc đời, tình yêu
- Khổ 9: Khát khao được sống hết mình cho tình yêu, vĩnh viễn hóa tình yêu

III. Đánh giá

- Khát vọng tình yêu mãnh liệt của người con gái: không hề bỗng bột của những cảm xúc tức thời mà có cả những chiêm nghiệm, suy ngẫm của lí trí tỉnh táo, có cả một hành trình dài của những thử thách chông gai trong thực tiễn => **đắm say mà sâu sắc**
- Đặc sắc NT:
 - Thể thơ 5 chữ
 - Kết cấu đặc sắc
 - Xây dựng hình tượng độc đáo
 - Giọng thơ vừa tha thiết, sôi nổi vừa nhiều trăn trở, suy tư, ngôn từ giản dị mà không kém phần sâu sắc
 - Tài năng và tấm lòng của nhà thơ